

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Điệt
2. Ông Huỳnh Văn Miên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thị T, sinh năm 1976; nơi sinh: huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Bùi Thị T1; có chồng: Nguyễn Văn S1 và 04 người con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2006); tiền án: không; tiền sự: Ngày 11-3-2019, bị Công an xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc nhưng chưa chấp hành nộp phạt; Ngày 17-7-2020, bị Công an huyện M1 xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã chấp hành nộp phạt ngày 23-7-2020; nhân thân: Đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thị Bé E, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Lâm Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Trần Thị T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Trần Văn H1, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

5. Dương Văn N, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

6. Nguyễn Thị U, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp P, xã T4, huyện M2, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn S1, nơi cư trú: ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 11-3-2021, lực lượng Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết hợp Công an huyện Mỹ Tú và Công an xã M1 Kiểm tra tại nhà bà Trần Thị Bé E thuộc ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, bắt quả tang Trần Thị Bé E đang tổ chức cho các đối tượng Lâm Thị H, Trần Thị T3, Trần Văn H1, Dương Văn N, Nguyễn Thị U và Ngô Thị T đánh bài thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu. Tang vật thu giữ tại khu vực đánh bạc gồm: 98 (Chín mươi tám) lá bài tây đã qua sử dụng; 07 (Bảy) bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chiếu lát đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 2.195.000 đồng (Hai triệu, một trăm, chín mươi lăm nghìn đồng), trong đó tiền trên chiếu bạc là 935.000 đồng (Chín trăm, ba mươi lăm nghìn đồng); tiền của gia đình Trần Thị Bé E là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng); thu giữ xung quanh khu vực đánh bạc số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) không rõ của ai; Thu giữ của Trần Thị Bé E 60.000 đồng (Sáu chục nghìn đồng) là tiền xâu từ tổ chức đánh bạc; Thu trên người các đối tượng là 6.600.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng); 05 xe mô tô và 04 điện thoại di động các loại. Quá trình điều tra đã xác định như sau:

- Vào khoảng 21 giờ ngày 11-3-2021, Trần Thị Bé E tổ chức cho Lâm Thị H, Trần Thị T3, Trần Văn H1, Dương Văn N, Nguyễn Thị U và Ngô Thị T đánh bài thắng thua bằng tiền bằng hình thức bài bênh 6 lá tại nhà thuộc ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng để thu tiền xâu. Khi bị bắt quả tang, Trần Thị Bé E đã thu tiền xâu được 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng). Ngoài ra, Trần Thị Bé E còn tự khai nhận trước khi bị bắt quả tang tổ chức cho các đối tượng đánh bài thắng thua bằng tiền vào ngày 10-3-2020.

- Các đối tượng tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền do Trần Thị Bé E tổ chức bị bắt quả tang vào ngày 11-3-2021, bao gồm:

+ Trần Thị T3, mang theo số tiền để đánh bạc là 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) và đã thua hết.

+ Lâm Thị H mang theo số tiền 34.000 đồng (Ba mươi bốn nghìn đồng) để đánh bạc và đã thua 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng), khi bị bắt quả tang bị tạm giữ số tiền 4.000 đồng (Bốn nghìn đồng).

+ Trần Văn H1 mang theo số tiền để đánh bạc là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), chơi được 03 ván thắng được 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), khi bị bắt quả tang đã quăng hết tiền xuống chiếu bạc.

+ Dương Văn N mang theo số tiền 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, chơi thắng được 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), khi bị bắt quả tang bị tạm giữ 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng).

+ Nguyễn Thị U mang theo số tiền là 1.850.000 đồng (Một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng dự tính dùng 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc, Út thắng được 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), khi bị bắt quả tang quăng tiền xuống chiếu bạc 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); bị tạm giữ trên người là 1.750.000 đồng (Một triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Đối với Ngô Thị T không thừa nhận tham gia đánh bạc, khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, T đang trốn trong phòng ngủ tại nhà của Trần Thị Bé E nên Công an đã lập biên bản và tạm giữ số tiền trên người là 1.516.000 đồng (Một triệu, năm trăm, mười sáu nghìn đồng). Nhưng các đối tượng Trần Thị Bé E, Lâm Thị H, Trần Thị T3, Trần Văn H1, Dương Văn N và Nguyễn Thị U đều khai Ngô Thị T có tham gia đánh bài bằng hình thức ké thanh với Nguyễn Thị U.

Tổng số tiền thu trên chiếu bạc và chứng minh được các đối tượng mang theo dùng để đánh bạc vào ngày 11-3-2021 là 1.701.000đ (Một triệu, bảy trăm lẻ một nghìn đồng). Nhưng các đối tượng Trần Thị Bé E, Lâm Thị H, Trần Thị T3, Trần Văn H1, Dương Văn N và Nguyễn Thị U chưa có tiền án tiền sự. Riêng Ngô Thị T đã có 02 (Hai) tiền sự về hành vi đánh bạc cụ thể: Vào ngày 11-3-2019, bị Công an xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, chưa chấp hành nộp phạt; Ngày 17-7-2020, bị Công an huyện M xử phạt hành chính 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc, đã chấp hành nộp phạt ngày 23-7-2020.

- Đối với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang, trong quá trình điều tra và truy tố đã xử lý, bao gồm:

+ Trả lại cho chủ sở hữu tài sản không liên quan vụ án như sau:

1. Trả cho Trần Thị Bé E số tiền 3.680.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm, tám chục nghìn đồng).

2. Trả cho Nguyễn Thị U 1.750.000đ (Một triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) và 02 (Hai) điện thoại di động hiệu Nokia và Iphone đã qua sử dụng.

3. Trả lại cho Dương Văn N 01 (Một) xe mô tô biển số 63B8-121.xx và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Mastel đã qua sử dụng và số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

4. Trả lại cho Trần Văn H1 01 (Một) xe mô tô biển số 83F5-91yy.
5. Trả lại cho Lâm Thị H 01 (Một) xe mô tô biển số 64F3-59xx.
6. Trả lại cho Phạm Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung và 01 (Một) xe mô tô biển số 67U1-93tt.
7. Trả lại cho Trần Văn T3 01 (Một) xe mô tô biển số 83P2-099.nn.

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú quản lý gồm: Tiền Việt Nam 935.000đ (Chín trăm, ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền trên chiếu bạc; 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng) là tiền Trần Thị Bé E lấy sâu trong ngày bị bắt; 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng) thu xung quanh khu vực đánh bạc không rõ của ai; 4.000đ (Bốn nghìn đồng) thu trên người Lâm Thị H; 1.516.000đ (Một triệu, năm trăm, mười sáu nghìn đồng) thu trên người Ngô Thị T; 07 (Bảy) bộ bài đã qua sử dụng; 98 (Chín mươi tám) lá bài tây đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc chiếu lát đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS.MT ngày 26-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo Ngô Thị T về “Tội Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T không thừa nhận hành vi phạm tội và cho rằng: Ngày 11-3-2021, bị cáo đến nhà Trần Thị Bé E chỉ để hỏi cây thuốc nam chữa bệnh đau bụng do bị cáo mới phá thai, sau đó bị cáo thấy mệt nên vào trong phòng ngủ nhà bà Trần Thị Bé E nằm nghỉ chứ bị cáo không có tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên Cáo trạng truy tố hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Ngô Thị T phạm “Tội Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Ngô Thị T từ 09 (Chín) tháng tù đến 01 (Một) năm tù. Về hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Đối với Trần Thị Bé E đã có hành vi tổ chức đánh bạc và các đối tượng Lâm Thị H, Trần Thị T3, Trần Văn H1, Dương Văn N và Nguyễn Thị U đã có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và đã được Cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 935.000 đồng (Chín trăm, ba mươi lăm nghìn đồng) thu trên chiếu bạc; 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) Trần Thị Bé E lấy sâu trong ngày bị bắt; 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) thu giữ xung quanh khu vực đánh bạc không xác định chủ sở hữu và 4.000 đồng (Bốn nghìn đồng) thu trên người Lâm Thị H do không có yêu cầu nhận lại; Tịch thu tiêu hủy vật chứng do Trần Thị Bé E sử dụng vào việc tổ chức cho các đối tượng đánh bạc đã không còn giá trị hoặc giá trị sử dụng không đáng kể. Trả lại cho bị cáo Ngô Thị T số tiền 1.516.000 đồng (Một triệu, năm trăm, mười sáu nghìn đồng) bị tạm giữ trên người khi bị bắt quả tang.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đang phải nuôi dưỡng nhiều cháu nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Trần Thị Bé E, Trần Văn H1, Dương Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị U vắng mặt không có lý do. Nhưng trong quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này đã có lời khai, nên việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị T không thừa nhận hành vi phạm tội với lý do: ngày 11-3-2021 bị cáo đến nhà Trần Thị Bé E chỉ để hỏi cây thuốc nam chữa bệnh đau bụng do bị cáo mới phá thai chứ bị cáo không có tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền. Xét lý do bị cáo nêu ra là không có cơ sở, bởi tại các biên bản ghi lời khai của Trần Thị Bé E là đối tượng tổ chức đánh bạc (tại Bút lục 106 – 107, 110 – 113, 116 - 117), các biên bản ghi lời khai của các đối tượng đánh bạc gồm Trần Thị T3 (Bút lục 130 – 134); Lâm Thị H (Bút lục 152 - 153, 156 – 160); Trần Văn H1 (Bút lục 178 - 179, 182 – 183); Dương Văn N (Bút lục 210 – 212); Nguyễn Thị U (Bút lục 239 – 241b) đều khai vào ngày 11-3-2021 tại nhà của Trần Thị Bé E, bị cáo T có tham gia chơi đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức ké thanh. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có giao nộp một Đơn thuốc đề ngày 10-3-2021 và cho rằng sáng ngày 10-3-2021 bị cáo đi siêu âm biết mang thai và chiều cùng ngày bị cáo đi phá thai tại cơ sở bà mẹ M2, đến chiều tối ngày 11-3-2021 chồng bị cáo chở bị cáo đến nhà của Trần Thị Bé E để hỏi cây thuốc nam trị đau bụng sau khi phá thai chứ không có tham gia đánh bài. Tuy nhiên, theo kết quả siêu âm (BL 90-91) mà bị cáo giao nộp trong quá trình điều tra thì bị cáo đi siêu âm xác định bị cáo có thai “8 tuần 01 ngày” vào ngày 21-02-2021 và tại Biên bản xác minh (Bút lục 327), bà

Nguyễn Thị M2 (tức bà mẹ M2) cung cấp: “Vào giữa tháng 3 năm 2021, T có đến nhà tôi nhờ tôi làm đơn thuốc và đề ngày trong đơn thuốc là 10/3/2021 để T thanh toán tiền bảo hiểm với công ty tức trợ cấp tiền nghỉ bệnh do T đi lột tép nên tôi đã làm giúp T. Chứ vào ngày 10-3-2021 tôi không có nạo hút thai cho T cả, nhưng tôi giúp T kê đơn thuốc này là thuốc bồi dưỡng sau khi nạo hút thai. Tôi có nạo hút thai cho T vào tháng 02/2021, tôi không nhớ rõ ngày, hôm đó T có mang giấy siêu âm thai 8 (Tám) tuần tuổi và đến cơ sở khám chữa bệnh của tôi đề nhờ tôi hút thai, thì tôi đã hút thai cho T ngay ngày tháng thể hiện trong giấy siêu âm”. Như vậy, việc bị cáo cho rằng bị cáo đi phá thai vào ngày 10-3-2021 và đến chiều tối ngày 11-3-2021 chồng bị cáo chở bị cáo đến nhà của Trần Thị Bé E chỉ để hỏi cây thuốc nam trị đau bụng sau khi phá thai là không có căn cứ.

[4] Tại phiên tòa bị cáo còn cung cấp một đoạn ghi âm trong điện thoại NOKIA màu đen do chồng bị cáo ghi âm cuộc nói chuyện giữa bị cáo và đối tượng Trần Thị Bé E để chứng minh việc Điều tra viên kêu các đối tượng khai thống nhất bị cáo có tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền vào ngày 11-3-2021, nhưng qua xem xét đoạn ghi âm tại phiên tòa thì đoạn ghi âm có nhiều tạp âm, chỉ nghe rõ giọng của người phụ nữ nói “*Các chị khai thống nhất...*” nhưng không rõ các chị khai thống nhất vấn đề gì và các chị là ai. Tại phiên tòa, người làm chứng ông Nguyễn Văn S1 (chồng bị cáo) thừa nhận đoạn ghi âm là do ông ghi âm cuộc nói chuyện giữa bị cáo với bà Trần Thị Bé E bằng điện thoại NOKIA màu đen tại nhà của bà Trần Thị Bé E, người phụ nữ nói “*Các chị khai thống nhất...*” trong đoạn ghi âm là giọng của bà Trần Thị Bé E nói và bị cáo cũng thừa nhận đúng là do bà Trần Thị Bé E nói với bị cáo chứ không phải do Điều tra viên nói. Ngoài ra, không đủ cơ sở nào cho rằng Điều tra viên kêu tất cả các đối tượng phải khai thống nhất bị cáo có tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền vào ngày 11-3-2021.

[5] Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của Trần Thị Bé E là đối tượng tổ chức đánh bạc và lời khai của các đối tượng đánh bạc gồm Trần Thị T3, Lâm Thị H, Trần Văn H1, Dương Văn N và Nguyễn Thị U cũng như kết quả xác minh đối với bà Nguyễn Thị M2 về việc bị cáo đi hút thai để làm căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo. Qua xem xét nội dung lời khai của các đối tượng và kết quả xác minh đối với bà Nguyễn Thị M2 là hoàn toàn phù hợp với nhau; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 11-3-2021, bị cáo T tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền cùng các đối tượng Trần Thị T3, Lâm Thị H, Trần Văn H1, Dương Văn N và Nguyễn Thị U do Trần Thị Bé E tổ chức tại nhà thuộc ấp X, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Mặc dù, số tiền thu được tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo T là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền của bị cáo T lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với đối tượng Bé E tổ chức đánh bạc và các đối tượng H, T3, H1, N và U

có tham gia đánh bài vào ngày 11-3-2021, nhưng số tiền tham gia cá cược của mỗi người dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Cơ quan điều tra đã chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nên cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét thấy, bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, lẽ ra bị cáo phải chấp hành tốt quy định của pháp luật, sửa chữa sai lầm và phấn đấu trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa Kiểm sát viên cho rằng bị cáo phạm tội 02 (Hai) lần trở lên nhưng vì không làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo. Xét thấy, trong vụ án này các đối tượng có khai nhận vào ngày 10-3-2021 bị cáo T có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền cùng hình thức ngày 11-3-2021 do Trần Thị Bé E tổ chức tại nhà nhưng qua nghiên cứu hồ sơ vụ án chưa đủ chứng cứ chứng minh bị cáo T thực hiện hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền vào ngày 10-3-2021 nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo T có hoàn cảnh khó khăn và Kiểm sát viên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là có cơ sở nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 935.000 đồng (Chín trăm, ba mươi lăm nghìn đồng) thu trên chiếu bạc; 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) Trần Thị Bé E lấy sâu trong ngày bị bắt; 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) thu xung quanh khu vực đánh bạc không xác định chủ sở hữu và 4.000đ (Bốn nghìn đồng) thu trên người Lâm Thị H do không có yêu cầu nhận lại; Tịch thu tiêu hủy vật chứng do Trần Thị Bé E sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc đã không còn giá trị hoặc giá trị sử dụng không đáng kể, gồm: 07 (Bảy) bộ bài đã qua sử dụng; 98 (Chín mươi tám) lá bài tây đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc chiếu lát đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Ngô Thị T số tiền 1.516.000 đồng (Một triệu, năm trăm, mười sáu nghìn đồng) bị tạm giữ trên người khi bị bắt quả tang.

[10] Ngoài ra, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú đã trả lại tài sản không liên quan vụ án cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bị cáo Ngô Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị T 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 935.000 đồng (Chín trăm, ba mươi lăm nghìn đồng) là tiền thu được trên chiếu bạc;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) do Trần Thị Bé E thu lợi bất chính từ việc lấy sâu tổ chức đánh bạc.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000 đồng (Chín trăm ngàn đồng) tiền thu xung quanh khu vực đánh bạc nhưng không xác định chủ sở hữu;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.000đ (Bốn nghìn đồng) thu trên người Lâm Thị H, nhưng không có yêu cầu nhận lại;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng do Trần Thị Bé E sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc đã không còn giá trị hoặc giá trị sử dụng không đáng kể gồm: 07 (Bảy) bộ bài đã qua sử dụng; 98 (Chín mươi tám) lá bài tây đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc chiếu lát đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Thị T số tiền 1.516.000 đồng (Một triệu, năm trăm, mười sáu nghìn đồng).

Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Thị T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi Cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Luân